

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Số: /CATP-PV01

V/v phối hợp triển khai thực hiện Nghị định
số 238/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026
của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Nhằm kịp thời tổ chức triển khai thi hành các quy định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ, ngày 26 tháng 6 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe, có hiệu lực thi hành kể **từ ngày 15 tháng 8 năm 2026**.

Nghị định sửa đổi, bổ sung nhiều quy định quan trọng liên quan đến bảo đảm an toàn cho trẻ em trên xe ô tô; quản lý thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh; xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa và cứu hộ giao thông đường bộ; trừ điểm giấy phép lái xe; đồng thời điều chỉnh, phân định thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 4374/UBND-NC ngày 02 tháng 7 năm 2026 về việc giao Công an thành phố triển khai thực hiện và phổ biến, quán triệt Nghị định số 238/2026/NĐ-CP đến các cơ quan, đơn vị có liên quan. Công an thành phố trân trọng sao gửi Nghị định trên và đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quan tâm chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến và tuyên truyền

Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao và yêu cầu thực tiễn công tác, đề nghị các đồng chí tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo nắm vững và triển khai thực hiện đúng quy định. Đồng thời, chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 238/2026/NĐ-CP đến cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vận tải và Nhân dân trên địa bàn thành phố.

2. Một số điểm mới, đáng chú ý so với Nghị định số 168/2024/NĐ-CP

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị cần tập trung nghiên cứu, quán triệt một số điểm mới, đáng chú ý so với Nghị định số 168/2024/NĐ-CP như sau:

2.1. Bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả đối với thiết bị và dữ liệu trên xe ô tô (Điều 1 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi điểm i và điểm l khoản 3 Điều 3 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung **thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách** vào nhóm thiết bị bắt buộc phải lắp đặt trên xe ô tô. Đồng thời, tổ chức, cá nhân vi phạm phải thực hiện đầy đủ việc cung cấp, cập nhật, truyền dẫn, lưu trữ và quản lý dữ liệu thu thập từ thiết bị theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan cần chủ động hướng dẫn, kiểm tra việc lắp đặt, duy trì hoạt động và quản lý dữ liệu; không để xảy ra tình trạng lắp đặt mang tính hình thức, thiết bị không hoạt động hoặc dữ liệu không được truyền dẫn, lưu trữ đầy đủ.

2.2. Tách riêng các hành vi vi phạm về an toàn trẻ em trên xe ô tô (Điều 2 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung khoản 1a và sửa đổi điểm m khoản 3 Điều 6 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP quy định phạt cảnh cáo đối với người điều khiển xe ô tô chở trẻ em dưới 10 tuổi và có chiều cao dưới 1,35 mét mà không sử dụng thiết bị an toàn phù hợp, trừ xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách.

Đồng thời, mức phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng chỉ áp dụng đối với hành vi để trẻ em thuộc nhóm trên ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ xe ô tô chỉ có một hàng ghế.

Cần tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và người điều khiển phương tiện nhận thức đầy đủ trách nhiệm bảo đảm an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông bằng xe ô tô.

2.3. Bổ sung hành vi làm thay đổi khả năng nhận diện biển số xe (Điều 3 và Điều 4 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi điểm b khoản 8 Điều 13 và điểm b khoản 3 Điều 14 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung hành vi sử dụng chất liệu, vật liệu hoặc thiết bị làm thay đổi khả năng nhận diện thông tin biển số xe bằng mắt thường hoặc bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ.

Quy định được áp dụng đối với xe ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe tương tự. Các lực lượng chức năng cần nhận diện đúng hành vi, thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ và xử lý nghiêm theo quy định.

2.4. Làm rõ hành vi chở hàng gây mất vệ sinh, an toàn giao thông và điều kiện về độ tuổi của người điều khiển phương tiện (Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 17 và điểm a khoản 4 Điều 18 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP quy định cụ thể hành vi chở vật liệu xây dựng, đất, đá, phế thải hoặc hàng rời không che đậy; làm rơi vãi hàng hóa, bùn, đất, vật liệu hoặc để nước chảy xuống đường, gây mất vệ sinh và ảnh hưởng đến an toàn giao thông.

Đồng thời, Nghị định xác định người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô và các loại xe tương tự xe mô tô thuộc trường hợp bị xử phạt, thay cho việc căn cứ vào dung tích xi-lanh hoặc công suất động cơ như trước đây.

Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo tăng cường kiểm tra tại các tuyến đường, khu vực xây dựng, khai thác, tập kết và vận chuyển vật liệu; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi làm rơi vãi, phát tán vật liệu, gây ô nhiễm môi trường và mất an toàn giao thông.

2.5. Bổ sung, siết chặt xử lý vi phạm trong vận tải hành khách (Điều 7 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 20 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung, hoàn thiện các quy định xử phạt vi phạm trong hoạt động vận tải hành khách theo hợp đồng, tập trung vào các nhóm hành vi: vi phạm quy định về hợp đồng vận tải, danh sách hành khách, đón, trả khách, đối tượng vận chuyển và hợp đồng điện tử; vi phạm về thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe và thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách.

Đáng chú ý, phạt tiền từ **12.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng** đối với người điều khiển xe ô tô không kinh doanh vận tải hành khách nhưng thực hiện chở người có thu tiền, ký hợp đồng hoặc nhận đặt chỗ; đồng thời trừ **06 điểm giấy phép lái xe** đối với các hành vi thuộc khoản 8 và khoản 8a Điều 20.

Đề nghị cơ quan quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong việc rà soát, quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện và xử lý hoạt động vận tải hành khách trá hình, không đúng loại hình kinh doanh đã đăng ký.

2.6. Bổ sung vi phạm trong vận tải hàng hóa và trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải (Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 21 và Điều 26 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung chế tài đối với người điều khiển xe ô tô không kinh doanh vận tải hàng hóa nhưng thực hiện chở hàng có thu tiền; đồng thời hoàn thiện các quy định về kích thước hàng hóa, chằng buộc hàng hóa, thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh trên phương tiện.

Nghị định cũng quy định cụ thể hơn trách nhiệm của đơn vị kinh doanh vận tải trong việc quản lý hợp đồng, danh sách hành khách; lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách; cung cấp, truyền dẫn và lưu trữ dữ liệu theo quy định.

Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành cần tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, chấn chỉnh; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm được giao.

2.7. Bổ sung vi phạm đối với xe cứu hộ giao thông và trách nhiệm của chủ phương tiện (Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 29 và Điều 32 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung mức phạt tiền từ **5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng** đối với người điều khiển xe cứu hộ chở, kéo phương tiện vượt khối lượng cho phép hoặc kéo phương tiện không thuộc đối tượng được cứu hộ; đồng thời áp dụng hình thức trừ **02 điểm giấy phép lái xe** đối với các hành vi vi phạm này.

Nghị định cũng bổ sung, làm rõ trách nhiệm của chủ phương tiện khi đưa xe không bảo đảm điều kiện về thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh vào hoạt động hoặc giao phương tiện cho người khác thực hiện hành vi vi phạm.

Cần tăng cường quản lý hoạt động cứu hộ giao thông, nhất là tại các tuyến quốc lộ, cao tốc, khu công nghiệp và địa bàn thường xuyên xảy ra tai nạn, sự cố giao thông; không để hoạt động cứu hộ bị lợi dụng để kinh doanh vận tải trái quy định.

2.8. Sửa đổi, phân định lại thẩm quyền xử phạt (Điều 13 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi Điều 42 và Điều 43 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định số 238/2026/NĐ-CP phân định lại thẩm quyền xử phạt phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Theo đó, Điều 42 chỉ quy định thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền phạt tiền đến **37.500.000 đồng**; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền phạt tiền đến **75.000.000 đồng** và thực hiện đầy đủ các thẩm quyền tương ứng.

Đối với Công an nhân dân, Điều 43 được sửa đổi, bổ sung theo hướng mở rộng thẩm quyền xử phạt của các chức danh trực tiếp thi hành công vụ, bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP. Theo đó, mức phạt tiền tối đa của từng chức danh được quy định như sau:

- Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ đến **7.500.000 đồng**;
- Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát cơ động cấp đại đội đến **15.000.000 đồng**;
- Trưởng đồn Công an, Thủ trưởng đơn vị Cảnh sát cơ động cấp tiểu đoàn, Trưởng trạm, Đội trưởng đến **22.500.000 đồng**;
- Trưởng Công an cấp xã đến **37.500.000 đồng**;
- Các Trưởng phòng nghiệp vụ theo quy định đến **60.000.000 đồng**;

- Giám đốc Công an cấp tỉnh và các chức danh cấp cục đến **75.000.000 đồng**.

Quy định này tạo cơ sở để Công an cấp xã chủ động xử lý ngay các hành vi vi phạm phát hiện trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký xe; giảm khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ Nhân dân.

Ủy ban nhân dân các xã, phường cần tổ chức nghiên cứu, quán triệt đầy đủ phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; bảo đảm việc tiếp nhận, xem xét và ban hành quyết định xử phạt đúng quy định, không để xảy ra chông chéo, đùn đẩy hoặc kéo dài thời gian giải quyết vụ việc.

2.9. Mở rộng chủ thể lập biên bản và sửa đổi nguyên tắc trừ điểm giấy phép lái xe (Điều 16 và Điều 17 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi khoản 2 Điều 46 và Điều 50 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP)

Nghị định mở rộng chủ thể có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, theo đó công chức, viên chức đang thi hành công vụ, nhiệm vụ được lập biên bản đối với hành vi vi phạm thuộc phạm vi nhiệm vụ được giao.

Nghị định đồng thời quy định không trừ điểm đối với giấy phép lái xe đang trong thời hạn bị tước quyền sử dụng và giấy phép lái xe quốc tế; giao Trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an cấp tỉnh cập nhật dữ liệu trừ điểm đối với các quyết định xử phạt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

Các cơ quan, đơn vị khi chuyển quyết định xử phạt và thông tin có liên quan phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn để phục vụ cập nhật dữ liệu, quản lý và theo dõi việc chấp hành quyết định xử phạt.

2.10. Mở rộng phạm vi xử phạt của Công an cấp xã

Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung điểm k1 khoản 4 Điều 41, mở rộng thẩm quyền xử phạt của Trưởng Công an cấp xã, Trưởng đồn Công an và các chức danh có liên quan đối với một số hành vi vi phạm của chủ phương tiện quy định tại Điều 32, gồm:

- Điểm a, điểm b khoản 3: không làm thủ tục cấp, đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe theo quy định đối với xe mô tô, xe gắn máy;

- Điểm b, điểm c, điểm d, điểm h khoản 7: vi phạm thủ tục thu hồi, đổi, cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; khai báo không đúng sự thật hoặc sử dụng giấy tờ, tài liệu giả đối với xe ô tô và các loại xe tương tự;

- Điểm a, điểm c, điểm d khoản 8: tẩy xóa, sửa chữa, giả mạo hồ sơ đăng ký xe; khai báo không đúng sự thật, sử dụng giấy tờ giả hoặc không thực hiện thủ tục thu hồi đăng ký, biển số đối với xe mô tô, xe gắn máy.

Các đơn vị phải nghiên cứu kỹ hành vi, đối tượng, mức phạt và phạm vi thẩm quyền của từng chức danh; chủ động giải quyết dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền, không chuyển hồ sơ không cần thiết; đồng thời bảo đảm mọi quyết

định xử phạt đúng căn cứ, đúng trình tự, thủ tục, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng áp dụng sai hoặc vượt thẩm quyền.

2.11. Quy định lộ trình áp dụng và điều khoản chuyển tiếp (Điều 18 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP)

Điều 18 Nghị định số 238/2026/NĐ-CP bổ sung khoản 3 và khoản 4 vào sau khoản 2 Điều 53 Nghị định số 168/2024/NĐ-CP, quy định cụ thể thời điểm áp dụng chế tài đối với các hành vi vi phạm liên quan đến thiết bị ghi nhận hình ảnh trên xe ô tô.

Theo đó, từ ngày **01/01/2028**, áp dụng các quy định xử phạt liên quan đến thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe tại điểm l khoản 5 Điều 20, điểm b khoản 3 Điều 21 và điểm b khoản 9a Điều 32 đối với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách dưới 08 chỗ, không kể chỗ của người lái xe; xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa, trừ xe ô tô đầu kéo; và xe vận tải nội bộ.

Từ ngày **01/01/2029**, áp dụng các quy định xử phạt liên quan đến thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách tại điểm n khoản 5 Điều 20, điểm k và điểm l khoản 7 Điều 26; việc thực hiện đồng thời phải tuân thủ quy định của pháp luật về thiết bị ghi nhận hình ảnh khoang chở khách trên phương tiện giao thông đường bộ.

Lộ trình nêu trên bảo đảm thống nhất với điểm b khoản 20 Điều 7 Luật số 118/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự.

Các đơn vị phải nắm chắc thời điểm áp dụng của từng nhóm quy định; chủ động tuyên truyền, hướng dẫn, rà soát phương tiện thuộc diện phải lắp đặt thiết bị, bảo đảm việc kiểm tra, xử lý vi phạm đúng lộ trình, đúng đối tượng, không áp dụng trước thời điểm có hiệu lực.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an thành phố (qua Phòng Tham mưu) để tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo theo thẩm quyền.

(Gửi kèm Nghị định số 238/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (qua VP UBND thành phố);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Ban Lãnh đạo PV01 (để theo dõi);
- Các Đội, TTTTCH-PV01;
- Lưu: VT, PV01 (Đ6), HTTA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Trần Anh Sơn